

BÁO CÁO

Tổng kết chương trình hỗ trợ phát triển cộng đồng ở 3 xã nghèo trong vùng dự án

Người viết báo cáo: Trần Thanh Hà

I. Bối cảnh.

- Theo chỉ tiêu chung đánh giá mức độ hoàn thành của dự án là "Tỷ lệ hộ nghèo tính theo chuẩn nghèo mới trên địa bàn các xã thí điểm được dự án hỗ trợ giảm ít nhất 4,5%/năm (đối chiếu số liệu của Sở LĐTB & XH theo chuẩn nghèo mới năm 2006).
- Báo cáo giám sát tác động của dự án tháng 5/2008 đã khuyến nghị trong năm 2007 tỷ lệ nghèo đói ở 3 xã điểm (lựa chọn của dự án) không đạt chỉ tiêu của dự án đề ra như trên. Cụ thể, tỷ lệ hộ nghèo tại xã Đồng Hoá giảm (3,89%), xã Thanh Thạch giảm (3,73%), xã Minh Hoá tăng 0,01%/ năm. Do vậy Ban quản lý đã thống nhất trong năm 2008 tiếp tục thực hiện hoạt động phát triển cộng đồng tại ba xã nói trên.

II. Mục đích, thời gian, đối tượng tham gia chương trình

1 Mục đích

- Nâng cao hệ số giảm nghèo của xã so với năm 2007.
- Hoàn thành chỉ tiêu chung của dự án (giảm 4,5%/năm)
- Nhằm hỗ trợ các hộ cận nghèo tạo được một nguồn thu nhập thêm thông qua việc tham gia thực hiện chương trình một cách bền vững.

2 Thời gian thực hiện chương trình

- Để hoàn thành chỉ tiêu chung của dự án là các xã trong vùng dự án giảm nghèo tối thiểu 4,5%/năm. Do đó chương trình hỗ trợ phát triển cộng đồng ở 3 xã tái nghèo được thực hiện từ tháng 8 – 10/12/2008 thông qua các mô hình có sự tham gia.
- Trong suốt quá trình thực hiện chương trình xây dựng mô hình có sự tham gia thì khung thời gian được xây dựng và bố trí hợp lý theo từng giai đoạn của chương trình.

3 Đối tượng tham gia

- Lãnh đạo UBND xã tham gia hỗ trợ và chỉ đạo chương trình
- Khuyến nông viên xã tham gia hỗ trợ chương trình
- Trưởng các thôn có mô hình tham gia chỉ đạo chương trình
- Người dân là đối tượng hưởng lợi chính của chương trình. Đối tượng tham gia thực hiện chương trình phải đáp ứng đủ các tiêu chí sau:
 - Số khẩu trong hộ từ 3 - 4 khẩu/hộ
 - Nguồn lao động chính trong hộ phải từ hai khẩu trở lên
 - Gia đình nằm trong ngưỡng gần thoát được nghèo (các hộ nghèo có tiềm năng nhất để thoát nghèo trong năm 2008)

- Hộ phải có đất đai, chuồng trại để thực hiện chương trình.
- Hộ có ý thích tham gia chương trình một cách bền vững
- Các hộ tham gia chương trình phải cam kết thực hiện chương trình theo sự chỉ đạo của người có trách nhiệm.

III. Các bước thực hiện.

Bước 1: Lựa chọn các hộ tham gia xây dựng mô hình, đảm bảo các tiêu chí như trên.

Bước 2: Đánh giá nhu cầu xây dựng chương trình bằng cách lựa chọn các mô hình hữu ích theo phương pháp có sự tham gia của người dân.

Bước 3: Lựa chọn loại mô hình thực hiện và số hộ tham gia

- Loại mô hình dự án hỗ trợ kinh phí và các hộ gia đình (diện nghèo) thực hiện, qua khảo sát thực tế, lựa chọn mô hình chăn nuôi gà thịt, đảm bảo thời gian thực hiện phù hợp, có thị trường tiêu thụ;
- Loại mô hình kinh phí chủ yếu là của các hộ gia đình, Dự án hỗ trợ một phần kinh phí; Qua thảo luận nhóm, và lợi thế của ba xã tham gia, đã xác định xây dựng mô hình vỗ béo lợn với hình thức tập huấn và cung cấp thức ăn tổng hợp cho các hộ nghèo tham gia

	Xã Đồng Hóa	Xã Thanh Thạch	Xã Minh Hóa
Chăn nuôi gà	20 hộ	19 hộ	15 hộ
Vỗ béo lợn	13 hộ		17 hộ

- Số lượng tối thiểu các hộ tham gia cho từng xã (đảm bảo tối thiểu đạt chỉ tiêu đánh giá của dự án giảm tỷ lệ hộ nghèo ít nhất 4,5%)

Xã	Tổng số hộ	Số hộ nghèo đến 31/12/2007	Tỷ lệ nghèo đến 31/3/2007	Số hộ dự kiến đến 12/2008	Tỷ lệ nghèo dự kiến đến 12/2008	Số hộ nghèo tối thiểu cần hỗ trợ	Diễn biến hộ nghèo năm 2008
Thanh Thạch	420	232	55.24	213	50.74	19	4.50
Đồng Hóa	739	275	37.21	242	32.71	33	4.50
Minh Hóa	713	353	49.51	321	45.01	32	4.50

(Nguồn: Báo cáo giám sát tác động của dự án tháng 5/2008)

Bước 4: Thu thập bản cam kết thực hiện chương trình của các hộ tham gia

- Các hộ trong diện hỗ trợ được chính quyền địa phương (thôn/ xã) cam kết/ xác nhận là các hộ thuộc diện hộ nghèo theo yêu cầu từ phía dự án.

Bước 5: Tập huấn kỹ thuật về quy trình nuôi gà Lương phượng thả vườn và kỹ thuật phối trộn thức ăn vỗ béo lợn.

Bước 6: Chuyển giao giống gà Lương phượng 25 ngày tuổi, thức ăn nuôi gà và thức ăn vỗ béo lợn.

Bước 7: Đánh giá tổng kết chương trình (10 - 12/12/2008)

1. Mục đích

- Đánh giá tác động của chương trình đến mức độ giảm nghèo của 3 xã trong năm 2008
- Hoàn thành chỉ tiêu chung của dự án giảm nghèo 4,5%/năm

2. Phương pháp:

- Tham quan một số hộ thực hiện chương trình với loại hình gà hoặc lợn.
- Khuyến nông viên xã đọc báo cáo thực hiện chương trình
- Lãnh đạo UBND xã tham gia phát biểu ý kiến chỉ đạo, đúc rút bài học kinh nghiệm từ việc thực hiện chương trình
- Các hộ dân thực hiện chương trình tham gia thảo luận ý kiến về những thuận lợi, khó khăn của chương trình.
- Hạch toán kinh tế cho từng loại mô hình của chương trình.
- Những đề xuất, kiến nghị của UBND xã, của các hộ dân về chương trình

3. Kết quả.

3.1. Đối với chương trình chăn nuôi Gà

- Chương trình thực hiện từ 1/9/2008 - 10/12/2008 đối với mô hình chăn nuôi gà thả vườn. Thời gian thực hiện là 103 ngày (3 tháng 13 ngày), phù hợp với yêu cầu của dự án khi thực hiện chương trình.
- Nhìn chung, khả năng thực hiện mô hình của 3 xã là tương đương nhau, nhưng giá cả thị trường lại có sự biến động khác nhau. Theo bảng:

Nội dung	Xã Đồng Hoá	Xã Thanh Thạch	Xã Minh Hoá
Số hộ thực hiện ch.trình	20	19	15
Số gà sống còn lại (tính bình quân/hộ)	29 con	29 con	28 con
Bình quân trọng lượng gà thịt	2,0kg	2,1kg	2,0kg
Số gà được bán tính đến thời điểm điều tra	21	20	18
Số gà còn lại	8	9	10
Giá thành tại địa phương	45,000	50,000	45,000
Sản lượng trứng thu được	60	70	60

- Quá trình thực hiện chương trình thì chi phí đầu vào là như nhau, dự án hỗ trợ 100% gà giống và 80% thức ăn.

ĐẦU VÀO				2,001,000
Giống	Con	30	26,000	780,000
Thức ăn tự sản xuất (rau, cám, bã sắn)	kg	50	3,000	150,000
Thức ăn mua ngoài	kg	126	8,500	1,071,000

**Dự án Quản lý bền vững
nguồn tài nguyên thiên nhiên miền Trung**



- Chi phí đầu ra phụ thuộc vào kỹ thuật nuôi và giá cả thị trường. Cụ thể:

Xã Đồng Hoá	Đơn vị	Số lượng	Trọng lượng gà	Giá thành	Thành tiền
Tổng gà đã bán	Con	21	2,0	45,000	1,890,000
Tổng gà còn lại	Con	8	2,1	50,000	840,000
Sản lượng trứng	Quả	60		2,000	120,000
Tổng					2,850,000

Xã Thanh Thạch

Xã Thanh Thạch	Đơn vị	Số lượng	Trọng lượng gà	Giá thành	Thành tiền
Tổng gà đã bán	Con	20	2,1	50,000	2,100,000
Tổng gà còn lại	Con	9	2,1	55,000	1,039,500
Sản lượng trứng	Quả	70		2,000	140,000
Tổng					3,279,500

Xã Minh Hóa

Xã Minh Hoá	Đơn vị	Số lượng	Trọng lượng gà	Giá thành	Thành tiền
Tổng gà đã bán	Con	18	2,0	45,000	1,620,000
Tổng gà còn lại	Con	10	2,1	50,000	1,050,000
Sản lượng trứng	Quả	60		2,000	120,000
Tổng					2,790,000

Kết quả trên cho thấy: Số lãi mà các hộ tham gia chương trình gà thu được
(Lãi = Tổng thu - Tổng chi)

Xã	Tổng thu	Tổng chi	Lãi
Xã Đồng Hoá	2,850,000	2,000,000	850,000
Xã Thanh Thạch	3,279,000	2,000,000	1,297,000
Xã Minh Hoá	2,790,000	2,000,000	790,000

Trong khoảng thời gian 3 tháng 10 ngày(103 ngày), nhưng trừ đi 26 ngày um gà con 25 ngày tuổi tại Đồng Hới, vậy tổng thời gian nuôi của các hộ tham gia chương trình là (103 - 26 = 77 ngày, tương ứng với 2,5 tháng. Thu nhập tăng thêm của các hộ cho một tháng là:

Xã	Tổng lãi	Tháng	Lãi cho 01 tháng
Xã Đồng Hoá	850,000	2,5	340,000
Xã Thanh Thạch	1,297,000	2,5	518,800
Xã Minh Hoá	790,000	2,5	316,000

3.1.1. Ưu điểm của chương trình gà.

Chương trình chăn nuôi gà Lương Phượng thả vườn theo hướng sản xuất hàng hoá là một định hướng mới của ngành Nông nghiệp tỉnh Quảng Bình. Hàng năm, Trung tâm Giống vật nuôi Quảng Bình thực hiện hàng trăm điểm mô hình trên khắp 7 huyện/TP, số lượng gà giống xuất hàng vạn con/năm. Thịt gà Lương Phượng thương phẩm đã được người dân chấp nhận (tuy nhiên còn nằm ở các trung tâm lớn là chính). Theo các nghiên cứu có tính khả thi thì nếu như chăn nuôi tốt, bình quân thu nhập 15,000đ/con/tháng. Đây là giống vật nuôi rất hữu ích giúp xoá đói giảm nghèo rất cao (vốn đầu tư ít, thời gian quay vòng vốn nhanh, nguồn thức ăn sẵn có...). Do đó sau khi chương trình hỗ trợ của dự án kết thúc trong năm 2008 trên địa bàn, xã Thanh Thạch - TH đã đặt mua thêm 500 con gà giống để hỗ trợ cho người dân chăn nuôi.

Trong quá trình thực hiện chương trình, UBND xã cùng với các trưởng thôn đã theo dõi, hỗ trợ, lựa chọn đối tượng tham gia chương trình phù hợp với yêu cầu của dự án đã góp phần cho sự thành công của chương trình.

3.1.2. Nhược điểm

Chương trình chăn nuôi gà Lương Phượng thả vườn là một chương còn khá mới mẻ đối với các hộ dân 3 xã trong vùng dự án. Người dân chỉ biết được thông tin về loại gà này qua thông tin đại chúng, qua các khoá tập huấn chuyển giao kỹ thuật của các chương trình, dự án. Phần lớn người dân chưa có thói quen chăn nuôi theo hướng sản xuất hàng hóa công nghiệp. Mặt khác, thịt gà thương phẩm còn chưa quen với khẩu vị của người dân. Qua các yếu tố trên dẫn đến kỹ thuật chăn nuôi (chuồng trại, sân chơi, cách thức cho ăn, uống nước) chưa đảm bảo. Giá thành còn thấp hơn so với các nơi khác (Đồng Hới 60,000đ/kg, Bố Trạch 57,000đ/kg).

3.2. Đối với chương trình vỗ béo lợn.

Nhìn chung chương trình vỗ béo lợn rất phù hợp với điều kiện của bà con. Trước đây, người dân chưa có thói quen và chưa có khái niệm về vỗ béo lợn trước khi xuất chuồng. Qua tập huấn, tham quan học hỏi và qua chương trình hỗ trợ cộng đồng, người dân rất hài lòng và đồng tình cao với phương pháp này.

Hạch toán kinh phí cho chương trình vỗ béo lợn:

	Đơn vị	Số lượng	Đơn giá	Thành tiền
TỔNG ĐẦU VÀO/ CHI PHÍ				3,532,500
Giống (chọn hộ có lợn khoảng 30kg/con * 2 con)	kg	60	35,000	2,100,000
Thức ăn tự sản xuất (rau, cám, bột sắn)	kg	80	3,000	240,000
Thức ăn mua ngoài (dự án hỗ trợ)	kg	125	8,500	1,062,500
Chi phí thú y				30,000
Chi phí khác				100,000
ĐẦU RA				4,620,000
Bán lợn sau 60 ngày vỗ béo = 600g/ngày x 60 ngày = 36 kg + 30 kg (lúc bắt đầu) * 2 con	Kg	132	35,000	4,620,000
HẠCH TOÁN KINH TẾ MẸ HÈNH				1,087,500
Đầu ra - Tổng chi phí	4,620,000	3,532,500		1,087,500
Lãi của mỗi tháng				543,750

Mặc dù phương pháp này có hiệu quả và dễ thực hiện, tính an toàn cao nhưng khi lựa chọn hộ có lợn để tham gia chương trình phải đáp ứng chỉ tiêu quan trọng nhất là hộ có lợn phải trên 30kg trọng lượng. Theo các nghiên cứu thì đây là trọng lượng tốt nhất cho việc vỗ béo. Giai đoạn này bộ xương của lợn đã phát triển ổn định về mặt cấu trúc và sinh khối, do đó trọng lượng khi vỗ béo tăng lên (600gam/ngày) là trọng lượng của thịt. Tất cả các hộ tham gia chương trình này được dự án và UBND xã chọn lọc, điều tra rất kỹ. Các hộ tham gia đã phải ký cam kết vào bản thực hiện chương trình.

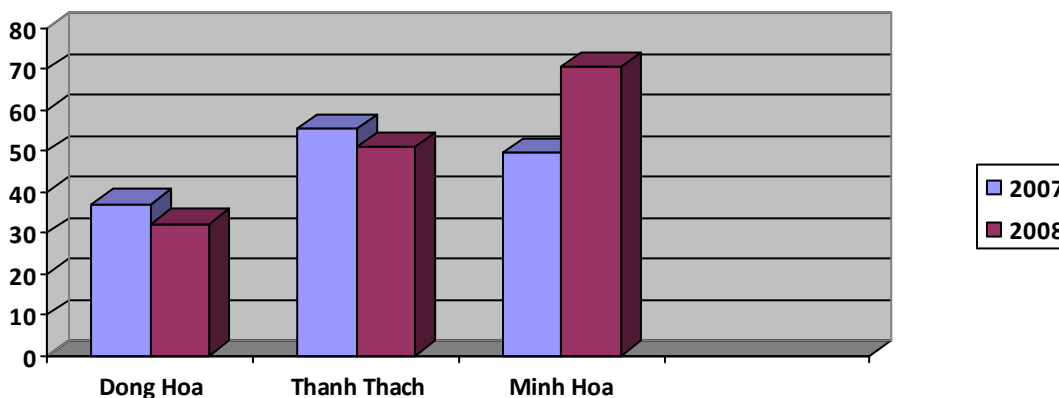
Tóm lại

Theo mức độ đánh giá chuẩn nghèo của Bộ LĐTB&XH thì chuẩn nghèo của năm 2007 thu nhập bình quân của hộ dưới 200,000đ. Các hộ được dự án lựa chọn tham gia chương trình là các hộ cận nghèo có mức thu nhập bình quân 150 - 170,000đ/tháng.

Bình quân thu nhập thêm của mỗi hộ trên 350,000đ/tháng đã góp phần giảm thiểu tỷ lệ hộ nghèo của xã trong vùng dự án.

Theo thông tin chưa chính thức (số liệu dưới đây do UBND xã cung cấp sau đợt rà soát hộ nghèo năm 2008) từ UBND các xã mà dự án thực hiện chương trình thì tỷ lệ giảm nghèo của xã theo chuẩn mới trong năm 2008 giảm đáng kể.

Xã	Tỷ lệ nghèo đến 31/12/2007	Tỷ lệ nghèo đến 12/2008	Diễn biến hộ nghèo năm 2008
Thanh Thạch	55.24	52.62	- 4.74
Đồng Hoá	37.21	34.37	- 7.64
Minh Hóa	49.51	52.89	+ 4.82



Qua biểu đồ trên cho thấy 2 xã Đồng Hoá huyện Tuyên Hoá đã đạt mục tiêu dự án là giảm nghèo 4,5%/năm (xã Đồng Hoá giảm 7.6%), xã Thanh Thạch giảm 4.7%. Riêng xã Minh Hoá của huyện Minh Hoá, tỷ lệ giảm nghèo tăng quá cao so với chỉ tiêu dự án (tăng 4.82).

Theo thông tin thu thập được từ lãnh đạo UBND xã Minh Hoá như sau:

- Số liệu giảm nghèo trên còn ở mức chưa chính thức. UBND huyện sẽ ra soát lại thêm một lần nữa, song vẫn còn rất xa so với chỉ tiêu của dự án
- Yếu tố cấu thành nên tỷ lệ giảm nghèo tăng một cách đột biến là do: trong Quý 1 năm 2008 (tháng 1 - 4/2008) rét đậm, rét hại kéo dài ảnh hưởng nghiêm trọng đến
 - 556 con trâu bò trong toàn xã bị chết
 - 14, 8 ha lúa vụ Đông xuân mất trắng
 - 13,2 ha lúa ngập nước không phục hồi được
 - 10 ha Lạc mất trắng
 - 4 ha Đậu các loại
- Toàn xã gồm có 9 thôn nhưng chỉ có 3 thôn (thôn Tân Thượng, thôn 4 Kim Bảng, thôn Tân Sơn) là được hưởng chính sách 135.

4. Đề xuất

- Đề nghị Ban quản lý dự án xem xét và nghiên cứu trường hợp của xã Minh Hoá để có các hoạt động phù hợp.
- Tiếp tục thực hiện các chương trình hỗ trợ phát triển cộng đồng với các hoạt động thiết thực nhằm đạt mục đích dự án đối với các xã điểm của dự án
- Mỗi xã có một điều kiện phát triển kinh tế riêng, do đó các hoạt động triển khai nên phù hợp với địa phương và theo phương pháp khuyến nông có sự tham gia của người dân.